

WEEKLY WRAP

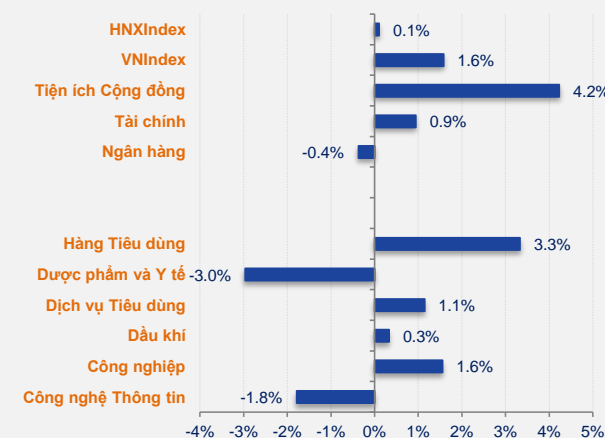
Tuần GD từ: 5/9/2017 - 8/9/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	801.20	↑ 1.6%	103.92	↑ 0.1%
KLGD (trCP)	605.15	↓ -44.1%	159.47	↓ -36.3%
GTGD (tỷ VND)	13,423.94	↓ -31.6%	2,069.37	↓ -31.5%
Tổng cung (trCP)	1,081.23	↓ -42.7%	350.39	↓ -28.3%
Tổng cầu (trCP)	1,091.93	↓ -47.0%	287.76	↓ -33.8%

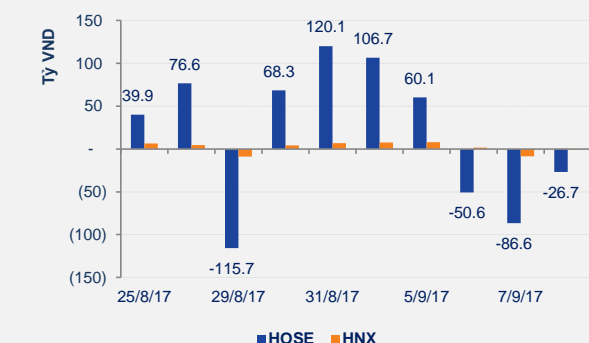
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	38.80	↓ -13.7%	4.02	↓ -7.7%
KL bán (trCP)	40.34	↓ -5.8%	3.51	↑ 39.3%
GT mua (tỷ VND)	1,259.69	↓ -23.9%	58.75	↑ 6.3%
GT bán (tỷ VND)	1,363.46	↓ -2.6%	58.47	↑ 43.3%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có tuần thứ ba liên tiếp tăng điểm trên cả hai sàn, tuy nhiên thanh khoản lại sụt giảm. Đặc biệt, chỉ số VN-Index chính thức vượt qua được cột mốc quan trọng 800 điểm kể từ tháng 2/2008. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 12,47 điểm (+1,6%) lên 801,2 điểm; HNX-Index tăng 0,11 điểm (+0,1%) lên 103,92 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm so với tuần giao dịch trước đó, với trung bình mỗi phiên chỉ hơn 3.800 tỷ đồng trên cả hai sàn. Cụ thể, trên HOSE, giá trị giao dịch đạt 13.424 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 605 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch đạt 2.069 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 159 triệu cổ phiếu. FLC (-1,8%) giảm nhẹ xuống mức giá 7.570 đồng, là cổ phiếu khập lễ mạnh nhất toàn thị trường với hơn 62 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tiếp tục tăng điểm thì phần lớn các nhóm ngành đều có mức tăng trưởng tốt. Nhóm cổ phiếu tiện ích cộng đồng có mức tăng tốt nhất với 4,2% giá trị vốn hóa, đại diện tiêu biểu của nhóm này là GAS (+6%). Tiếp theo là nhóm cổ phiếu hàng tiêu dùng với 3,3% tăng trưởng, do sự bứt phá của các mã lớn như SAB (+10,7%), MSN (+10,4%). Trên đây cũng là ba cổ phiếu trụ cột đóng góp nhiều nhất vào việc VN-Index vượt được mốc 800 điểm trong tuần qua. Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu dược phẩm và y tế tiếp tục giao dịch tiêu cực khi giảm mạnh nhất 3% trong tuần qua, với các mã như DHG (-3,4%), DBT (-6,1%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index có tuần giao dịch đặc biệt khi tăng điểm trong cả năm phiên và hiện chỉ số đã vượt được ngưỡng tâm lý quan trọng 800 điểm. Thanh khoản lại sụt giảm cho thấy phần đông nhà đầu tư vẫn còn thận trọng với những diễn biến trên thị trường. Sự phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có thể sẽ tiếp tục là khó khăn cho thị trường trong những phiên giao dịch tiếp theo. Khối ngoại cũng quay trở lại bán ròng trong tuần giao dịch này càng khẳng định thêm cho lập luận trên. Tuy nhiên, với việc VN-Index đang có kỷ lục là chuỗi mười hai nền xanh liên tiếp trên biểu đồ ngày nên chúng tôi vẫn nghiêng về kịch bản lạc quan cho thị trường. Theo đó, trong tuần giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến đến mục tiêu tiếp theo tại 810 điểm, vùng 778-781 điểm (MA5-10) là hỗ trợ trên biểu đồ tuần của chỉ số. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể chốt lời một phần những cổ phiếu đã tăng tốt và cơ cấu sang các mã khác chưa tăng tương xứng. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu có vị thế tốt và tận dụng những phiên giảm điểm của thị trường để mua vào những cổ phiếu cơ bản tốt ở vùng giá thấp.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 5/9/2017 - 8/9/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm khá mạnh trong tuần này, với diễn biến tích cực khi chỉ số tăng điểm trong cả năm phiên giao dịch. Chỉ số đạt mức cao nhất trong tuần tại 802,9 điểm và mức thấp nhất trong tuần tại 787,8 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 12,47 điểm (+1,6%) lên 801,2 điểm.

QCG là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 25% từ 17.000 đồng lên 21.250 đồng, tiếp theo là CLW với mức tăng 15% từ 18.500 đồng lên 21.250 đồng. Ở chiều ngược lại, HTT là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 15% từ 8.560 đồng xuống 7.280 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm nhẹ trong tuần này, với ba phiên tăng điểm và hai phiên giảm điểm, trong đó có phiên giảm khá mạnh vào cuối tuần. Chỉ số chạm mức cao nhất trong tuần tại 105,1 điểm và mức thấp nhất trong tuần tại 103,64 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 0,11 điểm (+0,1%) lên 103,92 điểm.

DC2 là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 37% từ 7.300 đồng lên 10.000 đồng, tiếp theo là ATS với mức tăng 28% từ 18.000 đồng lên 23.100 đồng. Ở chiều ngược lại, KHL là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 22% từ 900 đồng xuống 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 103,78 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,54 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là NVL với 2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 1,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, ITA là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với khối lượng 1,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 280 triệu đồng tương ứng với khối lượng 510 nghìn cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 1,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 1 triệu cổ phiếu.

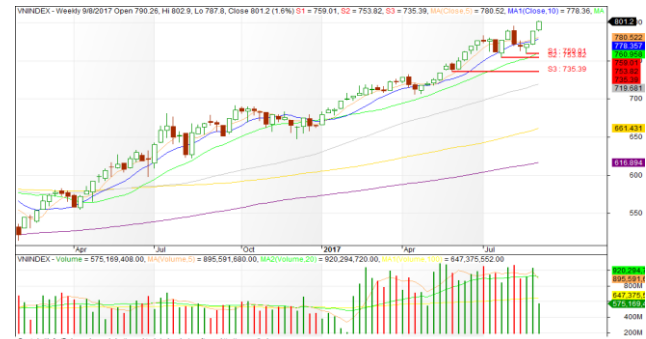
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Kiều hối chảy về TP.HCM bất ngờ tăng mạnh

Tám tháng đầu năm 2017, lượng kiều hối chuyển về TP.HCM qua các kênh chính thức đạt 3 tỷ USD, tăng 900 triệu USD so với cùng kỳ năm trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tiếp tục đà tăng với tuần thứ ba liên tiếp, hiện đã vượt được mốc tâm lý quan trọng 800 điểm. Cây nến tuần với mẫu hình gần giống bullish mazuboru tiếp tục cho thấy bên mua đã áp đảo được bên bán trong tuần qua. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 778-781 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 810 điểm. Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 720 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến đến mục tiêu tiếp theo tại 810 điểm, vùng 778-781 điểm là hỗ trợ trên biểu đồ tuần.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong tuần thứ ba liên tiếp, chỉ số đã thiết lập được mức đỉnh cao mới tại 105,1 điểm. Cây nến tuần với mẫu hình gần giống doji bia mộ (gravestone doji) cho thấy bên mua vẫn mạnh hơn nhưng về gần cuối tuần thì bên bán lại áp đảo. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 101,5-102,4 điểm (MA5-10) và vùng kháng cự trong khoảng 105-106 điểm. Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 89,9 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 105-106 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong biểu đồ tuần tại 101,5-102,4 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 37,16 - 37,26 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 210.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 160.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 7 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 8/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.432 đồng, giảm 7 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 8,27 USD/ounce tương ứng 0,61% lên 1.358,57 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,21 điểm tương ứng 0,23% xuống 91,28 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,2045 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.3142 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 107,76 JPY.

Giá dầu thế giới đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,11 USD tương ứng 0,2% lên 54,6 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,11 USD tương ứng 0,22% xuống 48,98 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 7/9, chỉ số Dow Jones giảm 22,86 điểm tương ứng 0,1% xuống 21.784,78 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 4,55 điểm tương ứng 0,07% lên 6.397,87 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 0,44 điểm tương ứng 0,02% xuống 2.465,1 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ITA	1,335,160	E1VFN30	2,290,930
2	SSI	1,093,000	NVL	1,960,870
3	DCM	892,510	MSN	1,595,780
4	PLX	840,100	VOS	1,407,760
5	BID	816,230	STB	1,330,190

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	1,371,930	PVS	1,006,500
2	HUT	1,125,000	CEO	455,830
3	VGC	411,600	VCG	208,800
4	APS	201,000	PHC	187,300
5	KLF	72,700	PDB	114,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.60	7.57	↓ -0.39%	75,718,280
HQC	3.38	3.28	↓ -2.96%	36,613,730
SCR	10.80	11.15	↑ 3.24%	25,959,580
FIT	11.80	12.60	↑ 6.78%	25,560,470
HPG	35.05	35.95	↑ 2.57%	23,677,010

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.90	7.80	↓ -1.27%	20,435,116
PVS	16.40	16.60	↑ 1.22%	15,815,770
KLF	3.50	3.50	→ 0.00%	13,108,174
VCG	21.70	20.70	↓ -4.61%	10,149,202
CEO	10.40	10.20	↓ -1.92%	7,169,196

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QCG	17.00	21.25	4.3	↑ 25.00%
FUCTVGF1	11.40	13.20	1.8	↑ 15.79%
CLW	18.50	21.25	2.8	↑ 14.86%
TCD	16.50	18.60	2.1	↑ 12.73%
SAB	251.00	281.70	30.7	↑ 12.23%

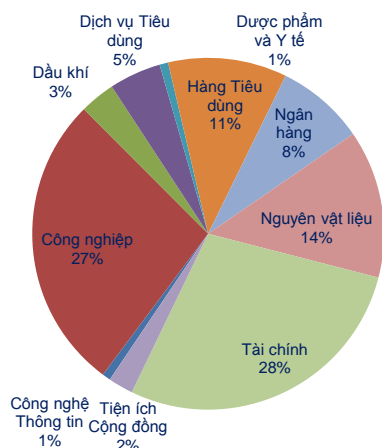
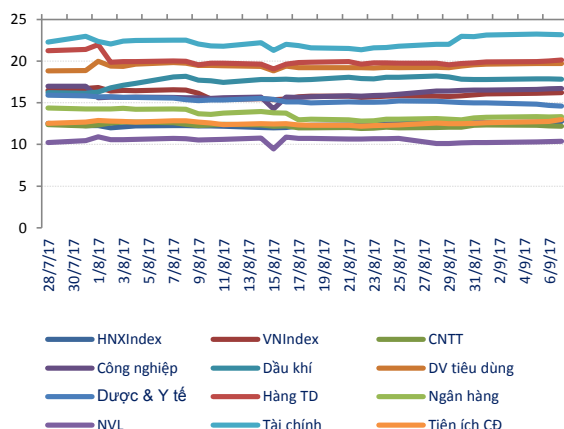
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DC2	7.30	10.00	2.7	↑ 36.99%
ATS	18.00	23.10	5.1	↑ 28.33%
CET	6.80	8.70	1.9	↑ 27.94%
CTT	7.30	8.80	1.5	↑ 20.55%
VC9	11.20	13.50	2.3	↑ 20.54%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTT	8.56	7.28	-1.3	↓ -14.95%
VTB	18.15	16.00	-2.2	↓ -11.85%
SGT	8.80	7.80	-1.0	↓ -11.36%
SVC	49.95	45.30	-4.7	↓ -9.31%
KAC	18.20	16.75	-1.5	↓ -7.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KHL	0.90	0.70	-0.2	↓ -22.22%
PCE	15.50	12.20	-3.3	↓ -21.29%
NGC	9.00	7.30	-1.7	↓ -18.89%
HLC	9.00	7.50	-1.5	↓ -16.67%
SDG	25.10	21.00	-4.1	↓ -16.33%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	75,718,280	6.6%	889	8.5	0.6
HQC	36,613,730	2.3%	224	14.7	0.3
SCR	25,959,580	6.3%	895	12.5	0.8
FIT	25,560,470	3.7%	548	23.0	1.1
HPG	23,677,010	34.2%	5,431	6.6	2.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	20,435,116	8.8%	1,085	7.2	0.6
PVS	15,815,770	7.2%	1,928	8.6	0.7
KLF	13,108,174	1.1%	112	31.3	0.3
VCG	10,149,202	7.3%	1,233	16.8	1.5
CEO	7,169,196	11.5%	1,546	6.6	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	↑ 25.0%	6.4%	950	22.4	1.4
FUCTVGF1	↑ 15.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
CLW	↑ 14.9%	7.1%	1,113	19.1	1.4
TCD	↑ 12.7%	0.0%	0	-	0.0
SAB	↑ 12.2%	33.3%	7,169	39.3	13.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DC2	↑ 37.0%	6.0%	712	14.1	0.9
ATS	↑ 28.3%	3.9%	458	50.5	2.0
CET	↑ 27.9%	10.2%	1,128	7.7	0.8
CTT	↑ 20.5%	10.1%	1,260	7.0	0.7
VC9	↑ 20.5%	7.2%	1,129	12.0	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	1,335,160	0.6%	64	63.3	0.4
SSI	1,093,000	13.2%	2,168	11.5	1.4
DCM	892,510	13.9%	1,567	8.6	1.2
PLX	840,100	18.8%	3,748	17.8	3.5
BID	816,230	13.5%	1,819	11.2	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	1,371,930	8.8%	1,085	7.2	0.6
HUT	1,125,000	16.9%	2,233	5.4	1.0
VGC	411,600	12.8%	2,017	9.7	1.4
APS	201,000	4.0%	373	10.5	0.4
KLF	72,700	1.1%	112	31.3	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	216,392	44.1%	7,053	21.1	8.8
SAB	180,649	33.3%	7,169	39.3	13.1
VCB	135,636	15.3%	2,120	17.8	2.6
VIC	133,468	4.0%	654	77.4	5.0
GAS	128,768	19.3%	4,201	16.0	3.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	27,704	11.5%	1,666	16.9	1.9
VCS	15,744	59.4%	11,920	16.5	5.9
VCG	9,143	7.3%	1,233	16.8	1.5
SHB	8,730	8.8%	1,085	7.2	0.6
VGC	8,327	12.8%	2,017	9.7	1.4

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
22/2/2017	8/9/2017	1/3/2017	28/2/2017	NBB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/7/2017	8/9/2017	17/8/2017	16/8/2017	PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/8/2017	8/9/2017	18/8/2017	17/8/2017	MNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/8/2017	8/9/2017	8/9/2017	8/9/2017	SDH	Tạm dừng Niêm yết
15/8/2017	8/9/2017	0/1/1900	21/8/2017	NNB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/8/2017	8/9/2017	21/8/2017	18/8/2017	AUM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/8/2017	8/9/2017	11/9/2017	8/9/2017	LHG	Phát hành cổ phiếu
1/9/2017	8/9/2017	8/9/2017	8/9/2017	NHH	Niêm yết mới
30/8/2017	8/9/2017	8/9/2017	8/9/2017	HDC	Giao dịch cổ phiếu quỹ
1/9/2017	8/9/2017	11/9/2017	8/9/2017	BTS	Phát hành cổ phiếu
5/9/2017	8/9/2017	8/9/2017	8/9/2017	TEG	Niêm yết thêm
10/8/2017	9/9/2017	22/8/2017	21/8/2017	DCL	Đại hội Cổ đông Bất thường
24/8/2017	9/9/2017	5/9/2017	1/9/2017	NUE	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
1/12/2014	9/9/2017	8/9/2017	8/9/2017	MCP	Niêm yết thêm
10/7/2017	11/9/2017	31/7/2017	28/7/2017	POS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/8/2017	11/9/2017	18/8/2017	17/8/2017	INC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/8/2017	11/9/2017	17/8/2017	16/8/2017	NET	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/8/2017	11/9/2017	21/8/2017	18/8/2017	IJC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/8/2017	11/9/2017	22/8/2017	21/8/2017	GMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/8/2017	11/9/2017	23/8/2017	22/8/2017	DRL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/8/2017	11/9/2017	29/8/2017	28/8/2017	DRI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/8/2017	11/9/2017	30/8/2017	29/8/2017	DHT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31/8/2017	11/9/2017	8/9/2017	8/9/2017	PPC	Giao dịch cổ phiếu quỹ
30/8/2017	11/9/2017	8/9/2017	8/9/2017	GDT	Giao dịch cổ phiếu quỹ
3/8/2017	12/9/2017	14/8/2017	11/8/2017	HII	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/8/2017	12/9/2017	22/8/2017	21/8/2017	TUG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/8/2017	12/9/2017	25/8/2017	24/8/2017	DCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/8/2017	12/9/2017	29/8/2017	28/8/2017	SPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/9/2017	12/9/2017	13/9/2017	12/9/2017	VRC	Phát hành cổ phiếu
1/9/2017	12/9/2017	13/9/2017	12/9/2017	HAR	Phát hành cổ phiếu



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
